

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 196/2021/HS-ST
Ngày 20 / 7 / 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Danh và Bà Lò Thị Ánh Ngọc

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Cẩm Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2021/QĐXXST – HS, ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Ngọc P; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1983, Tại: huyện Đ B Đông; Cư trú tại: Bản Chóng A, xã Xa Dung, huyện Đ B Đông, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn D, sinh năm 1952 và bà Lò Thị T, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ: Quàng Thị M, sinh năm 1985 và 01 người con sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 09/4/2021; tạm giam từ ngày 12/4/2021 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy An – Trợ giúp viên pháp lý

Công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 09/4/2021, Lò Ngọc P đi xe khách từ xã X D, huyện Đ B Đ đến bản P, xã N H, huyện Đ B thì P xuống xe đi bộ vào bản X, xã TA, huyện Đ B thì gặp một người đàn ông dân tộc Kinh, khoảng 50 tuổi, tên là P và không biết địa chỉ ở đâu; P đã mua của Phái 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng với giá là 40.000 đồng. Khi mua được Heroine, P cầm gói Heroine đi bộ ra khu vực nghĩa trang thuộc bản N Ú, xã T A để sử dụng thì gặp Tổ công tác, Công an huyện Đ B yêu cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ tại tay trái của P đang cầm 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc màu vàng có các cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện

Biên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc màu vàng có các cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 09/4/2021 thì vật chứng thu giữ của Lò Ngọc P có khối lượng: 0,17g, đồng thời lấy 0,08g làm mẫu gửi giám định; bản kết luận giám định số: 420/GĐ – PC09, ngày 16/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,17 gam là Heroine.

Tại phiên tòa, Lò Ngọc P thành khẩn, khai nhận: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 09/ 4/2021, P tàng trữ trái phép: 0,17 gam Heroine đang chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên bắt quả tang.

Cáo trạng số 144/CT – VKS- ĐB, ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lò Ngọc P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Ngọc P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Ngọc P từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,09g Heroine. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xong xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nhận thức về ma túy còn hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung; miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của trợ giúp viên pháp lý và không có ý kiến gì bổ sung; Lời nói sau cùng, bị cáo P thừa nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trợ giúp viên pháp lý, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Lò Ngọc P đã thừa nhận khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 09/ 4/2021, P đang tàng trữ trái phép: 0,17 gam Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an huyện Đ B bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 09/4/2021 và kết luận giám định số: 420/GĐ – PC09, ngày 16/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết

luận: 0,17 gam là Heroine và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 09/4/2021 đối với Lò Ngọc P. Do đó, Hành vi của Lò Ngọc P tàng trữ trái phép: 0,17 gam Heroine đang chuẩn bị sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lò Ngọc P đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c) Heroine, Cocaine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra cho xã hội.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm dẫn dắt và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo học hết lớp 12, rồi ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình; năm 2009 thì kết hôn với chị Quàng Thị Minh và có 01 người con; do không làm chủ được bản thân nên đã mắc vào tệ nạn nghiện ma túy dẫn đến phạm tội lần đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy: 0,17g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,08g không hoàn lại, còn lại 0,09g Heroine thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Lò Ngọc P thuộc dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[11] Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[12] Bị cáo khai mua Heroine của Phái nhưng không biết họ và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lò Ngọc P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Xử phạt*: Lò Ngọc P 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2021.
3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 0,09g Heroine.
4. *Án phí*: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Đ B.
- Cơ quan điều tra huyện Đ B.
- THAHS huyện Đ B.
- THADS huyện Đ B
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Người bào chữa
- Bộ phận HSNV công an huyện ĐB
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ích Ròng